

**ĐIỀU LỆ GIẢI THỂ THAO
CÁN BỘ, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
NĂM 2023**

PHẦN I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

I. MỤC ĐÍCH - Ý NGHĨA

- Thiết thực lập thành tích chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước: 133 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại (19/5/1890 – 19/5/2023), ngày Giải phóng miền Nam 30/4, ngày Quốc tế Lao động 1/5, ... chào mừng đại hội công đoàn các cấp và tháng Công nhân, ngày thành lập Đại học Thái Nguyên 04/4/1994 - 04/4/2023);

- Tạo không khí thi đua sôi nổi trong cán bộ, viên chức, người lao động (CBVCNLD) của Đại học Thái Nguyên (ĐHTN) để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2022 - 2023;

- Đẩy mạnh phong trào luyện tập thể thao nói chung và các môn cầu lông, bóng bàn, bóng chuyền hơi trong CBVCNLD ĐHTN;

- Tăng cường giao lưu học tập và hiểu biết lẫn nhau giữa CBVCNLD, xây dựng nếp sống văn hóa lành mạnh trong toàn Đại học, các cơ sở giáo dục đại học thành viên, các đơn vị thuộc và trực thuộc ĐHTN.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN THAM GIA THI ĐẤU

2.1. Đối tượng tham gia

2.1.1. Giải lãnh đạo

- Các vận động viên (VĐV) được hưởng phụ cấp chức vụ từ hệ số 0,8 trở lên.
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch Công đoàn cơ sở, trực thuộc Công đoàn ĐHTN.
- Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Công đoàn cơ sở, trực thuộc Công đoàn ĐHTN.

2.1.2. Giải phong trào

Các VĐV không nằm trong Mục 2.1.1, được hợp đồng và hiện tại làm việc theo đầu mối các công đoàn cơ sở.

* Lưu ý:

- Các VĐV tham gia thi đấu môn bóng chuyền hơi được đăng ký thi đấu thêm 01 môn (môn bóng bàn hoặc môn cầu lông). Các VĐV tham gia môn cầu lông thì không được tham gia môn bóng bàn và ngược lại (do trùng thời gian thi đấu).

- VĐV lứa tuổi trên được đăng ký thi đấu xuống lứa tuổi dưới và chỉ được

thi đấu nội dung còn lại cùng nhóm tuổi.

2.2. Điều kiện tham gia thi đấu

CBVCNLD tham gia Giải phải có đầy đủ sức khỏe, có bảng lương tại đơn vị công tác trước ngày 01/01/2023.

III. NỘI DUNG VÀ ĐĂNG KÝ DỰ THI

3.1. Nội dung: Tổ chức thi đấu 03 môn:

- Cầu lông;
- Bóng bàn;
- Bóng chuyền hơi nam- nữ phối hợp.

3.2. Đăng ký dự thi và họp bốc thăm thi đấu

3.2.1. Đăng ký dự thi

- Đăng ký theo đầu mỗi công đoàn cơ sở trực thuộc công đoàn ĐHTN. Các đơn vị nộp danh sách đăng ký thi đấu (theo mẫu gửi kèm) về Văn phòng Công đoàn ĐHTN và qua email: vpcd.dhtn@moet.edu.vn trước 11h00, ngày 10/4/2023 (Thứ hai). Danh sách đăng ký phải có xác nhận của Lãnh đạo đơn vị (ký tên, đóng dấu).

- Đơn vị nào không nộp đăng ký đúng hạn coi như không tham dự Giải.

3.2.2. Họp bốc thăm thi đấu

- Họp bốc thăm, xếp lịch thi đấu: 15h00 ngày 12/4/2023 (Thứ tư), tại phòng họp số 1, Văn phòng Đại học Thái Nguyên.

- Thành phần họp: Ban Tổ chức và tổ giúp việc; Thư kí, Tổ trưởng các tổ trọng tài; các đồng chí trưởng đoàn, huấn luyện viên của các đơn vị tham dự Giải.

IV. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM THI ĐẤU

4.1. Thời gian thi đấu

4.1.1. Thời gian thi đấu các môn như sau:

+ Bóng chuyền hơi nữ: Dự kiến thi đấu các ngày 19, 20 và 21/4/2023 (sẽ có lịch thi đấu chi tiết sau khi bắt thăm).

+ Cầu lông, bóng bàn: Thi đấu các ngày, từ 22 - 23/4/2023 (sẽ có lịch thi đấu chi tiết sau khi bắt thăm).

+ Thi đấu: Buổi sáng: Từ 8h00; buổi chiều: Từ 14h00; buổi tối: Từ 19h30 (nếu có).

4.1.2. Lễ khai mạc giải: 7h30 ngày 22/4/2023.

4.1.3. Bế mạc giải: 17h00 ngày 23/4/2022 (sau khi kết thúc các trận đấu cuối cùng của giải).

4.2. Địa điểm thi đấu

- Dự kiến: Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp – Đại học Thái Nguyên.

PHẦN II
ĐIỀU LỆ TỪNG MÔN

I. CẦU LÔNG

1. Nội dung

1.1. Đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ, đơn nam, đơn nữ phong trào theo 3 nhóm tuổi

- Nhóm tuổi: Nhỏ hơn hoặc bằng 34 tuổi (sinh năm 1989 trở lại đây).
- Nhóm tuổi: Từ 35 tuổi đến 45 tuổi (sinh từ năm 1978 đến năm 1988).
- Nhóm tuổi: Từ 46 tuổi trở lên (sinh từ năm 1977 trở về trước).

1.2. Đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ lãnh đạo theo 02 nhóm tuổi

- Nhóm tuổi: Nhỏ hơn hoặc bằng 50 tuổi (sinh từ năm 1973 trở lại đây).
- Nhóm tuổi: Từ 51 tuổi trở lên (sinh từ năm 1972 trở về trước).

2. Quy định đăng ký và phương thức thi đấu

- Mỗi đơn vị được đăng ký tối đa 02 đôi, 02 đơn trong một nội dung của một nhóm tuổi. Riêng Khối cơ quan ĐHTN, các nội dung lãnh đạo được đăng ký tối đa 04 đôi.

- Mỗi nội dung thi đấu: Phải có tối thiểu 03 đôi hoặc 03 đơn đăng ký, BTC mới tổ chức thi đấu.

- Mỗi VĐV chỉ được đăng ký thi đấu 01 nội dung.

- Tùy theo số lượng VĐV đăng ký, Ban tổ chức sẽ có phương án hợp lý để tổ chức thi đấu.

3. Luật thi đấu, cách tính điểm xếp hạng

3.1. Luật thi đấu

- Áp dụng luật thi đấu theo Quyết định số 1154/QĐ-UBND ban hành ngày 29/6/2006.

- Cầu thi đấu: Cầu Tiến Bộ (Đế cứng mã 76, hộp 12 quả).

3.2. Cách tính điểm xếp hạng

- Theo số lượng VĐV đăng ký, BTC sẽ quyết định thể thức thi đấu.

- Trường hợp thi đấu vòng tròn, sẽ tính điểm như sau: Thắng được 2 điểm, thua 1 điểm;

Cách xếp hạng các đội trong bảng theo thứ tự:

- + Tổng số điểm trận thắng;
- + Tổng ván thắng trừ ván thua;
- + Tổng điểm thắng trừ điểm thua từng ván;
- + Đôi đầu;

+ Bốc thăm.

II. BÓNG BÀN

1. Nội dung

1.1. Đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ, đơn nam, đơn nữ phong trào theo 3 nhóm tuổi

- Nhóm tuổi: Nhỏ hơn hoặc bằng 34 tuổi (sinh năm 1989 trở lại đây).
- Nhóm tuổi: Từ 35 tuổi đến 45 tuổi (sinh từ năm 1978 đến năm 1988).
- Nhóm tuổi: Từ 46 tuổi trở lên (sinh từ năm 1977 trở về trước).

1.2. Đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ lãnh đạo

- Không phân biệt nhóm tuổi.

2. Quy định đăng ký và phương thức thi đấu

- Mỗi đơn vị được đăng ký tối đa 02 đôi, 02 đơn trong một nội dung của một nhóm tuổi. Riêng Khối cơ quan ĐHTN, nội dung lãnh đạo được đăng ký tối đa 04 đôi.

- Mỗi nội dung thi đấu: Phải có tối thiểu 03 đôi hoặc 03 đơn đăng ký, BTC mới tổ chức thi đấu.

- Mỗi VĐV chỉ được đăng ký thi đấu 01 nội dung.

- Tùy theo số lượng VĐV đăng ký, Ban tổ chức sẽ có phương án hợp lý nhất để tổ chức thi đấu.

3. Luật thi đấu, cách tính điểm xếp hạng

3.1. Luật thi đấu

- Áp dụng luật thi đấu theo Quyết định số 836/QĐ-UBND ban hành ngày 15/5/2006.

- Bóng thi đấu: Bóng Nhật Bản hiệu NITTAKU (kích thước 40mm+).

3.2. Cách tính điểm xếp hạng

- Theo số lượng VĐV đăng ký, BTC sẽ quyết định thể thức thi đấu.

- Các nội dung thi đấu mỗi trận 05 ván thắng 03.

- Trường hợp thi đấu vòng tròn sẽ tính điểm như sau: Thắng được 2 điểm, thua 1 điểm;

- Cách xếp hạng các đội trong bảng theo thứ tự:

+ Tổng số điểm trận thắng;

+ Tổng ván thắng trừ ván thua;

+ Tổng điểm thắng trừ điểm thua từng ván;

+ Đòi đầu;

+ Bốc thăm.

III. BÓNG CHUYỀN HƠI NAM - NỮ PHỐI HỢP

1. Nội dung

- Nhóm tuổi: Nhỏ hơn hoặc bằng 40 tuổi (sinh năm 1983 trở lại đây).
- Nhóm tuổi: Từ 41 tuổi trở lên (sinh từ năm 1982 trở về trước).

2. Quy định đăng ký

Danh sách đăng ký gồm: 01 Huấn luyện viên trưởng, 01 Huấn luyện viên phó và tối đa 10 VĐV cho mỗi nhóm tuổi: 4 nam và 6 nữ (*danh sách đăng ký phải ghi rõ họ tên, chức vụ trong đội, màu áo, số áo và phải có xác nhận của lãnh đạo đơn vị*).

3. Trang phục thi đấu

- Áo thi đấu phải được in số. số áo của VĐV qui định in số từ 1 đến 10 và in cả mặt trước và sau áo (bắt buộc) theo qui định của Luật Bóng chuyền hơi.
- Việc sử dụng số áo phải sử dụng kiểu số thông dụng, dễ đọc, màu sắc tương phản với màu sắc của trang phục, số áo phải được giữ nguyên đến hết giải.
- Nếu màu áo trùng nhau, BTC sẽ quyết định điều chỉnh tại buổi họp chuyên môn.
- Tất cả các VĐV phải sử dụng loại giày phù hợp với thi đấu bóng chuyền hơi (bằng vải đế cao su kếp hoặc chất liệu tương tự mới được sử dụng).

4. Thể thức thi đấu và cách tính điểm

4.1 Thể thức thi đấu

- Tùy theo số lượng VĐV đăng ký, BTC sẽ quyết định thể thức thi đấu.

4.2. Tính điểm (Trường hợp thi đấu vòng tròn) như sau:

- Đội thắng 3:0 hoặc thắng 3:1 thì đội thắng được 3 điểm đội thua 0 điểm.
- Đội thắng 3:2 thì đội thắng được 2 điểm đội thua được 1 điểm
- Bỏ cuộc: 0 điểm và xóa toàn bộ kết quả thi đấu.

* Xếp hạng:

- Nếu 2 hoặc nhiều đội có cùng số trận thắng bằng nhau thì việc xếp hạng được tính như sau:

- Đội nào có tổng số điểm nhiều hơn thì xếp trên
- Nếu 2 hoặc nhiều đội có cùng số điểm thì:
 - + Đội có tổng hiệp thắng/hiệp thua lớn hơn sẽ xếp trên
 - + Nếu tỷ số này vẫn bằng nhau thì đội nào có tổng tỷ số điểm thắng/điểm thua lớn hơn sẽ xếp trên.
 - + Nếu tỷ số này vẫn bằng nhau thì đội nào thắng trong trận đấu của 2 đội sẽ xếp trên.

5. Luật thi đấu

- Áp dụng Luật thi đấu theo Quyết định số 1646/QĐ-TCTDĐT ban hành ngày 24 tháng 12 năm 2014. (chiều cao của lưới 2,10m. Lây chiều cao trung bình, nam 2,20m, nữ 2,00m).

- Bóng thi đấu: Bóng động lực 200g (Màu vàng)

- Trong trận đấu, mỗi đội được phép sắp xếp không quá 02 VĐV nam thi đấu cùng các VĐV nữ trên sân.

PHẦN III

KINH PHÍ TỔ CHỨC KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT VÀ MỘT SỐ QUY ĐỊNH KHÁC

I. KINH PHÍ

- Kinh phí, chế độ đãi ngộ và trang phục cho các VĐV luyện tập, thi đấu do các đơn vị tham dự giải tự chi trả.

- Ban Tổ chức chi kinh phí tổ chức Giải bao gồm huy chương, giải thưởng, bồi dưỡng trọng tài và một số khoản chi khác.

II. KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT VÀ KHIẾU NẠI

1. Khen thưởng

Ban Tổ chức trao huy chương và các giải thưởng nhất, nhì và đồng giải ba cho mỗi loại giải.

2. Kỷ luật

- VĐV vi phạm Điều lệ thi đấu sẽ bị truất quyền thi đấu.

- VĐV đến muộn 10 phút coi như bỏ cuộc và phần thắng sẽ thuộc về vận động viên đến đúng giờ.

3. Khiếu nại

- Trưởng đoàn, huấn luyện viên có quyền khiếu nại bằng văn bản tới Ban tổ chức khi phát hiện có vi phạm Điều lệ giải (trước và sau thi đấu 15 phút). Ban Tổ chức có trách nhiệm xem xét và giải quyết kịp thời.

- Các VĐV có quyền khiếu nại với trọng tài. Trọng tài chính có thể hội ý với Tổ trọng tài hoặc Trưởng, Phó Ban Tổ chức giải và ra quyết định kịp thời đảm bảo cho trận đấu diễn ra đúng kế hoạch.

- BTC có quyền hủy kết quả trận đấu nếu VĐV vi phạm Điều lệ giải.

III. MỘT SỐ QUY ĐỊNH KHÁC

- Ban Tổ chức chịu trách nhiệm tổ chức và điều hành giải.

- Chỉ có Ban Tổ chức mới có quyền thay đổi Điều lệ này.

- Trọng tài do Ban Tổ chức quyết định.

- BTC sẽ làm việc với đơn vị đăng cai để đề nghị hỗ trợ cơ sở vật chất, trọng tài, y tế, bảo vệ và các vấn đề khác liên quan tới công tác tổ chức giải.

Nhận được Điều lệ này, Ban tổ chức Giải đề nghị các đơn vị tuyển chọn, đăng ký VĐV và tổ chức tập luyện để tham gia thi đấu đạt kết quả cao nhất./

Nơi nhận:

- Công đoàn Giáo dục Việt nam (để b/c)
- ĐU ĐHTN (để b/c);
- BGĐ ĐHTN (để ph/h);
- BCH Công đoàn ĐHTN (để t/h);
- Các đơn vị thành viên, thuộc và TT (để t/h);
- Các công đoàn cơ sở (để t/h);
- BTC Giải, Trọng tài, Thư ký (để t/h);
- Lưu: VPCĐ.



DANH SÁCH ĐĂNG KÝ VẬN ĐỘNG VIÊN
Tham gia “Giải thể thao CBVCNLD ĐHTN năm 2023”
MÔN: CẦU LÔNG

Tên đơn vị:

I. Giải lãnh đạo

1. Đôi nam

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Đội trưởng	Nhóm tuổi	Ghi chú
1					
2					

2. Đôi nữ

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Đội trưởng	Nhóm tuổi	Ghi chú
1					
2					

3. Đôi nam nữ

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Đội trưởng	Nhóm tuổi	Ghi chú
1					
2					

II. Giải phong trào

1. Đôi nam

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Đội trưởng	Nhóm tuổi	Ghi chú
1					
2					

2. Đôi nữ

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Đội trưởng	Nhóm tuổi	Ghi chú
1					
2					

3. Đôi nam nữ

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Đội trưởng	Nhóm tuổi	Ghi chú
1					
2					

4. Đơn nam

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Đội trưởng	Nhóm tuổi	Ghi chú
1					
2					

5. Đơn nữ

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Đội trưởng	Nhóm tuổi	Ghi chú
1					
2					

Xác nhận của Lãnh đạo đơn vị

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ VẬN ĐỘNG VIÊN
Tham gia “Giải thể thao CBVCLĐ ĐHTN năm 2023”
MÔN: BÓNG BÀN

Tên đơn vị:.....

I. Giải lãnh đạo (không phân biệt lứa tuổi)

1. Đôi nam

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Đội trưởng	Nhóm tuổi	Ghi chú
1					
2					

2. Đôi nữ

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Đội trưởng	Nhóm tuổi	Ghi chú
1					
2					

3. Đôi nam nữ

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Đội trưởng	Nhóm tuổi	Ghi chú
1					
2					

II. Giải phong trào

1. Đôi nam

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Đội trưởng	Nhóm tuổi	Ghi chú
1					
2					

2. Đôi nữ

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Đội trưởng	Nhóm tuổi	Ghi chú
1					
2					

3. Đôi nam nữ

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Đội trưởng	Nhóm tuổi	Ghi chú
1					
2					

4. Đơn nam

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Đội trưởng	Nhóm tuổi	Ghi chú
1					
2					

5. Đơn nữ

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Đội trưởng	Nhóm tuổi	Ghi chú
1					
2					

Xác nhận của Lãnh đạo đơn vị

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ VẬN ĐỘNG VIÊN
Tham gia “Giải thể thao CBVCNLD ĐHTN năm 2023”
MÔN: BÓNG CHUYỀN HƠI NAM - NỮ

1. Tên đội:

2. Màu áo đăng kí: **Đội 1** (nhóm dưới 40 tuổi); **Đội 2** (nhóm từ 41 tuổi trở lên)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ trong đội	Số áo	Số điện thoại	Ghi chú
		Nam	Nữ				
1				HLV trưởng			
2				HLV phó			
3				VĐV			
4							
5							
6							
7							
8							
9							
10							
11							
12							

Xác nhận của Lãnh đạo đơn vị